

**DANH MỤC THÔNG TIN, DỮ LIỆU VỀ ĐẤT ĐAI**(Kèm theo Quyết định số **2401** /QĐ-UBND ngày **16** / **11**/2023 của UBND tỉnh)

| STT      | Tên dữ liệu                                          | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính  | Số trang dự kiến | Ghi chú                        |
|----------|------------------------------------------------------|--------------|--------------|------------------|--------------------------------|
|          | <b>Tổng</b>                                          |              |              | <b>3.632</b>     |                                |
| <b>B</b> | <b>Hồ sơ, tài liệu giao nộp năm 2024</b>             |              | <b>Hồ sơ</b> |                  | Văn phòng Đăng ký đất đai      |
| <b>I</b> | <b>Hồ sơ thuê đất</b>                                |              |              |                  |                                |
| 1        | Bệnh viện đa khoa huyện Mường La                     | Giấy         | Hồ sơ        | 80               |                                |
| 2        | Bệnh viện đa khoa huyện Phù Yên                      | Giấy         | Hồ sơ        | 80               |                                |
| 3        | Bệnh viện đa khoa Thuận Châu                         | Giấy         | Hồ sơ        | 80               |                                |
| 4        | Bệnh viện đa khoa huyện Yên Châu                     | Giấy         | Hồ sơ        | 80               |                                |
| 5        | Bệnh viện đa khoa huyện Quỳnh Nhai                   | Giấy         | Hồ sơ        | 80               |                                |
| 6        | Công ty cổ phần thủy điện Suối Chim                  | Giấy         | Hồ sơ        | 100              |                                |
| 7        | Công ty TNHH Thương mại Trường Hải Sơn La            | Giấy         | Hồ sơ        | 240              |                                |
| 8        | Công ty TNHH Anh Khang Sơn La                        | Giấy         | Hồ sơ        | 100              |                                |
| 9        | Công ty CP Tập đoàn Pidenza Việt Nam                 | Giấy         | Hồ sơ        | 100              |                                |
| 10       | Công ty TNHH MTV Nam Sơn Sơn La                      | Giấy         | Hồ sơ        | 100              |                                |
| <b>I</b> | <b>Hồ sơ giao đất</b>                                |              |              |                  | Phòng Đất đai và Đo đạc bản đồ |
| 1        | Công ty cổ phần NTF Hoàng Phát (đợt 4)               | Giấy         | Hồ sơ        | 167              |                                |
| 2        | Công an tỉnh Sơn La (Quỳnh Nhai)                     | Giấy         | Hồ sơ        | 32               |                                |
| 3        | Công an tỉnh Sơn La (Thành phố)                      | Giấy         | Hồ sơ        | 36               |                                |
| 4        | Văn phòng UBND huyện Mường La (Trụ sở HĐND-UBND)     | Giấy         | Hồ sơ        | 21               |                                |
| 5        | Văn phòng huyện ủy Mường La (Trụ sở)                 | Giấy         | Hồ sơ        | 20               |                                |
| 6        | Văn phòng UBND huyện Mường La (Trung tâm hội nghị)   | Giấy         | Hồ sơ        | 21               |                                |
| 7        | Văn phòng UBND huyện Mường La (Nhà khách UBND huyện) | Giấy         | Hồ sơ        | 19               |                                |
| 8        | Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện Mường La      | Giấy         | Hồ sơ        | 20               |                                |
| 9        | Trung tâm kiểm soát bệnh tật                         | Giấy         | Hồ sơ        | 23               |                                |

| STT       | Tên dữ liệu                                         | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú |
|-----------|-----------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|---------|
| 10        | Bệnh viện mắt                                       | Giấy         | Hồ sơ       | 20               |         |
| 11        | Trung tâm giám định y khoa                          | Giấy         | Hồ sơ       | 21               |         |
| 12        | Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu         | Giấy         | Hồ sơ       | 26               |         |
| 13        | Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường        | Giấy         | Hồ sơ       | 29               |         |
| 14        | Trung tâm Pháp Y                                    | Giấy         | Hồ sơ       | 32               |         |
| 15        | Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Sơn La (Sốp Cộp)  | Giấy         | Hồ sơ       | 33               |         |
| 16        | Công an tỉnh Sơn La (TK4, Mộc Châu)                 | Giấy         | Hồ sơ       | 29               |         |
| 17        | Bảo hiểm xã hội tỉnh Sơn La (Thuận Châu)            | Giấy         | Hồ sơ       | 31               |         |
| 18        | Sở Giao thông vận tải (Nhà hạt Chiềng On, Yên Châu) | Giấy         | Hồ sơ       | 37               |         |
| 19        | Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh       | Giấy         | Hồ sơ       | 34               |         |
| 20        | Sở Giao thông vận tải (nhà hạt Tân Lang, Phù Yên)   | Giấy         | Hồ sơ       | 36               |         |
| 21        | Sở Giao thông vận tải (nhà hạt Chiềng Khoa, Vân Hồ) | Giấy         | Hồ sơ       | 39               |         |
| <b>II</b> | <b>Hồ sơ thuê đất</b>                               |              |             |                  |         |
| 1         | Công ty cổ phần phân bón Sông Lam                   | Giấy         | Hồ sơ       | 97               |         |
| 2         | Công ty TNHH một thành viên Tuấn Anh Hải Yến        | Giấy         | Hồ sơ       | 67               |         |
| 3         | Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc (Trụ Sở)             | Giấy         | Hồ sơ       | 45               |         |
| 4         | Công ty cổ phần cấp nước Sơn La (Chiềng An)         | Giấy         | Hồ sơ       | 34               |         |
| 5         | Công ty cổ phần năng lượng dầu khí Toàn Cầu (đợt 1) | Giấy         | Hồ sơ       | 78               |         |
| 6         | Công ty TNHH Hoa Xuân                               | Giấy         | Hồ sơ       | 54               |         |
| 7         | Chi nhánh Công ty CP ĐTXD thương mại Xuân Hùng      | Giấy         | Hồ sơ       | 48               |         |
| 8         | Hợp tác xã sản xuất vật liệu xây dựng Tà Vàng       | Giấy         | Hồ sơ       | 51               |         |
| 9         | Công ty cổ phần giống Bò sữa Mộc Châu               | Giấy         | Hồ sơ       | 54               |         |

| STT        | Tên dữ liệu                                                                    | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|---------|
| 10         | Công ty cổ phần xúc tiến đầu tư Thành Nam (đợt 1)                              | Giấy         | Hồ sơ       | 47               |         |
| 11         | Công ty TNHH Toàn Đạt                                                          | Giấy         | Hồ sơ       | 44               |         |
| 12         | Bệnh viện Nội tiết tỉnh Sơn La                                                 | Giấy         | Hồ sơ       | 35               |         |
| 13         | Công ty cổ phần thủy điện Bó Sinh                                              | Giấy         | Hồ sơ       | 76               |         |
| 14         | Công ty cổ phần CMC Mường La                                                   | Giấy         | Hồ sơ       | 78               |         |
| 15         | Công ty TNHH sản xuất kinh doanh thương mại Hòa Bình                           | Giấy         | Hồ sơ       | 65               |         |
| 16         | Công ty cổ phần năng lượng dầu khí Toàn Cầu (đợt 2)                            | Giấy         | Hồ sơ       | 69               |         |
| 17         | Bệnh viện Y dược cổ truyền                                                     | Giấy         | Hồ sơ       | 34               |         |
| 18         | Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng CHĐ                                         | Giấy         | Hồ sơ       | 69               |         |
| <b>III</b> | <b>Hồ sơ thu hồi đất</b>                                                       |              |             |                  |         |
| 1          | UBND xã Lóng Phiêng                                                            | Giấy         | Hồ sơ       | 24               |         |
| 2          | UBND huyện Mộc Châu (Khu dân cư trung tâm hành chính tiểu khu 14)              | Giấy         | Hồ sơ       | 21               |         |
| 3          | UBND huyện Mộc Châu (Nhà ở thương mại và hạ tầng kỹ thuật khu đô thị Tây Tiến) | Giấy         | Hồ sơ       | 24               |         |
| 4          | Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Là Ngà                                          | Giấy         | Hồ sơ       | 27               |         |
| 5          | Công ty cổ phần may DNN                                                        | Giấy         | Hồ sơ       | 48               |         |
| 6          | Công ty cổ phần tập đoàn Minh Tiến – MTG                                       | Giấy         | Hồ sơ       | 41               |         |
| 7          | Công ty TNHH Quang Phóng Tây Bắc                                               | Giấy         | Hồ sơ       | 38               |         |
| 8          | Công ty cổ phần khoáng sản Sơn La                                              | Giấy         | Hồ sơ       | 36               |         |
| 9          | Công ty cổ phần xây dựng Trường Giang                                          | Giấy         | Hồ sơ       | 43               |         |
| 10         | Công ty cổ phần Vạn Lộc                                                        | Giấy         | Hồ sơ       | 45               |         |
| 11         | Công ty cổ phần thương mại Thuận Quỳnh                                         | Giấy         | Hồ sơ       | 31               |         |
| 12         | Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh                                              | Giấy         | Hồ sơ       | 33               |         |
| 13         | Công ty TNHH nông nghiệp Tô Hiệu - Sơn La                                      | Giấy         | Hồ sơ       | 46               |         |
| 14         | Công ty TNHH Tuấn Đạt                                                          | Giấy         | Hồ sơ       | 34               |         |
| <b>IV</b>  | <b>Hồ sơ gia hạn sử dụng đất</b>                                               |              |             |                  |         |
| 1          | Công ty cổ phần phát triển Việt Mỹ                                             | Giấy         | Hồ sơ       | 36               |         |
| 2          | Công ty thủy điện Sơn La - Chi nhánh Tập đoàn Điện lực Việt Nam                | Giấy         | Hồ sơ       | 47               |         |

| STT | Tên dữ liệu                                 | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú |
|-----|---------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|---------|
| 3   | Công ty cổ phần Châu Ngọc Tây Bắc           | Giấy         | Hồ sơ       | 42               |         |
| 4   | CT cổ phần chế biến thực phẩm công nghệ cao | Giấy         | Hồ sơ       | 46               |         |
| 5   | Công ty TNHH Minh Tâm Tây Bắc               | Giấy         | Hồ sơ       | 39               |         |
| 6   | Công ty cổ phần Việt Dũng                   | Giấy         | Hồ sơ       | 41               |         |
| 7   | C.ty cổ phần xuất nhập khẩu tổng hợp Sơn La | Giấy         | Hồ sơ       | 35               |         |
| 8   | Công ty cổ phần Phú Lâm Phù Yên             | Giấy         | Hồ sơ       | 44               |         |

vst

**DANH MỤC THÔNG TIN, DỮ LIỆU VỀ GIÁ ĐẤT**(Kèm theo Quyết định số **2401** /QĐ-UBND ngày **16** /**11** /2023 của UBND tỉnh)

| STT       | Tên dữ liệu                                                                                                                                                                                  | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú                                                   |
|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|-----------------------------------------------------------|
|           | <b>Tổng</b>                                                                                                                                                                                  |              |             | <b>18.950</b>    |                                                           |
| <b>I</b>  | <b>Hồ sơ Điều chỉnh, Bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024</b>                                                                                                                            |              |             |                  |                                                           |
| 1         | Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 20/11/2022 của UBND tỉnh                                                                                                                                  | Giấy         | Hồ sơ       | 600              |                                                           |
| 2         | Quyết định số 19/2023/QĐ-UBND ngày 27/6/2023 của UBND tỉnh                                                                                                                                   | Giấy         | Hồ sơ       | 600              |                                                           |
| <b>II</b> | <b>Hồ sơ định giá đất cụ thể</b>                                                                                                                                                             |              |             |                  |                                                           |
| 1         | Dự án Khu đô thị Pật Nội, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La                                                                                                                   | Giấy         | Hồ sơ       | 7,500            | 3187/QĐ-UBND ngày 21/12/2021; 2036/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 |
| 2         | Dự án Khu đô thị số 1, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La                                                                                                                       | Giấy         | Hồ sơ       | 800              | 1948/QĐ-UBND ngày 29/9/2023                               |
| 3         | Dự án bồi thường giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để xây dựng nhà ở thương mại, dịch vụ và hạ tầng kỹ thuật khu đô thị Hưng Mai (đoạn ngã tư đường 21m về phía hạ lưu), thị trấn Sông Mã | Giấy         | Hồ sơ       | 400              | 189/QĐ-UBND ngày 27/01/2022                               |
| 4         | Dự án đường dây 35kV cấp điện cho Khu công nghiệp Mai Sơn, tỉnh Sơn La (trên địa bàn thành phố Sơn La)                                                                                       | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                                                           |
| 5         | Dự án GPMB tạo quỹ đất sạch để đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Viêng Lán, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu (khu đô thị mới thị trấn Yên Châu)                                              | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                                                           |
| 6         | Dự án đường giao thông từ Chiềng Khoi – Phiêng Khoài, huyện Yên Châu                                                                                                                         | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                                                           |

| STT | Tên dự liệu                                                                                                                                                                                     | Dạng<br>dữ<br>liệu | Đơn<br>vị<br>tính | Số<br>trang<br>dự<br>kiến | Ghi chú                                                 |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-------------------|---------------------------|---------------------------------------------------------|
| 7   | Dự án bệnh viện 550 giường                                                                                                                                                                      | Giấy               | Hồ sơ             | 700                       | 255/QĐ-<br>UBND ngày<br>15/02/2022                      |
| 8   | Dự án tuyến đường từ Quảng trường đến Trung tâm xã Hua La, thành phố Sơn La                                                                                                                     | Giấy               | Hồ sơ             |                           |                                                         |
| 9   | Dự án khu tái định cư số 01 phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La                                                                                                                                 | Giấy               | Hồ sơ             |                           |                                                         |
| 10  | Dự án Khu tái định cư số 02, bản Mế, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La                                                                                                                        | Giấy               | Hồ sơ             |                           |                                                         |
| 11  | Dự án Trường Tiểu học & THCS Chiềng Cơi, thành phố Sơn La                                                                                                                                       | Giấy               | Hồ sơ             |                           |                                                         |
| 12  | Dự án trạm y tế phường Chiềng An, thành phố Sơn La                                                                                                                                              | Giấy               | Hồ sơ             |                           |                                                         |
| 13  | Dự án xây dựng trụ sở làm việc công an xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La                                                                                                            | Giấy               | Hồ sơ             |                           |                                                         |
| 14  | Chỉnh trang đô thị thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La                                                                                                                           | Giấy               | Hồ sơ             | 1.000                     | 315/QĐ-<br>UBND +<br>316/QĐ-<br>UBND ngày<br>25/02/2022 |
| 15  | Nâng cấp, cải tạo đường phố 23/8 thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La                                                                                                             | Giấy               | Hồ sơ             |                           |                                                         |
| 16  | Trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND-UBND xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La                                                                                                                      | Giấy               | Hồ sơ             |                           |                                                         |
| 17  | Hồ Lãng Luông, xã Phổng Lãng, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La                                                                                                                                     | Giấy               | Hồ sơ             |                           |                                                         |
| 18  | Dự án trạm y tế xã Tông Cọ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La                                                                                                                                       | Giấy               | Hồ sơ             |                           |                                                         |
| 19  | Trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND-UBND xã Mường É, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La                                                                                                                    | Giấy               | Hồ sơ             |                           |                                                         |
| 20  | Trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND – UBND xã Phổng Lập, huyện Thuận Châu, Sơn La                                                                                                                     | Giấy               | Hồ sơ             |                           |                                                         |
| 21  | Tuyến đường dây 110kV đấu nối Thủy điện Bó Sinh vào mạng lưới quốc gia trên địa bàn các xã: Co Mạ, Co Tông, Púng Tra, Nậm Lầu, Chiềng Bôm, Chiềng Ly, Phổng Lãng, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La | Giấy               | Hồ sơ             |                           |                                                         |

ut

| STT | Tên dữ liệu                                                                                                                                                                                                           | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú                     |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|-----------------------------|
| 22  | Đường quốc lộ 6 đi bản Kho Vàng, xã Viêng Lán, huyện Yên Châu                                                                                                                                                         | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                             |
| 23  | Đường tỉnh 133 (đoạn Phiêng Phụ - Thị trấn Sông Mã) huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La                                                                                                                                        | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                             |
| 24  | Dự án Tuyến đường dây 110KV đấu nối Thủy điện Bó Sinh vào mạng lưới quốc gia trên địa bàn các xã Chiềng Phung, xã Bó Sinh, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La                                                                 | Giấy         | Hồ sơ       | 600              | 527/QĐ-UBND ngày 29/03/2022 |
| 25  | Dự án Kè bờ hữu Sông Mã đoạn từ cầu cứng về phía hạ lưu 1.700 m, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La                                                                                                                           | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                             |
| 26  | Dự án đầu tư xây dựng công trình đường giao thông Bản Áng 3, xã Đông Sang, huyện Mộc Châu (giai đoạn 2)                                                                                                               | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                             |
| 27  | Dự án Xây dựng công trình Trường THPT Mường Giôn huyện Quỳnh Nhai                                                                                                                                                     | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                             |
| 28  | Dự án Chính trang đô thị dọc đường Điện Biên, thành phố Sơn La                                                                                                                                                        | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                             |
| 29  | Dự án Xây dựng hạ tầng khu đất tiếp giáp tuyến đường quy hoạch 25m từ ngã tư Quyết Thắng bản Buôn đến đường Hoàng Quốc Việt, thành phố Sơn La                                                                         | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                             |
| 30  | Dự án Bố trí sắp xếp dân cư bản Ta Lát, xã Mường Cai, huyện Sông Mã                                                                                                                                                   | Giấy         | Hồ sơ       | 400              | 529/QĐ-UBND ngày 29/03/2022 |
| 31  | Dự án xây dựng mạch vòng cấp điện cho lộ 371, 375 – E17.5 huyện Phù Yên                                                                                                                                               | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                             |
| 32  | Dự án cải tạo nâng cấp lưới điện 10KV lên 35KV từ VT 119 thuộc trạm trung gian Huy Hạ đến Trạm biến áp Ba Bèo và các nhánh rẽ xóa bỏ trạm trung gian 35/10KV Huy Hạ khu vực xã Tường Tiến, Tường Phong, huyện Phù Yên | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                             |
| 33  | Dự án Cải tạo nâng cấp lưới điện 10kV lên 35kV từ trạm trung gian Huy hạ đến Trạm biến áp Cổng Trời và các nhánh rẽ, xóa bỏ trạm trung gian 35/10kV Huy Hạ khu vực xã Tường Tiến, Tường Phong, huyện Phù Yên          | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                             |

| STT | Tên dữ liệu                                                                                                                                                                   | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú                      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|------------------------------|
| 34  | Cải tạo tuyến đường từ ngã ba Quốc lộ 43 đến khu du lịch bản Lùn, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu                                                                               | Giấy         | Hồ sơ       | 150              | 549/QĐ-UBND ngày 01/04/2022  |
| 35  | Thủy điện Nậm Pàn 5, xã Mường Bú                                                                                                                                              | Giấy         | Hồ sơ       | 150              | 890/QĐ-UBND ngày 20/05/2022  |
| 36  | Dự án bãi đổ thải thuộc dự án bố trí sắp xếp dân cư vùng thiên tai bản Trùng, bản Bang, bản Sọc, xã Mường Bang, huyện Phù Yên                                                 | Giấy         | Hồ sơ       | 300              | 982/QĐ-UBND ngày 02/06/2022  |
| 37  | Dự án bố trí sắp xếp dân cư vùng thiên tai bản Suối Tre, bản Bèo, xã Tường Phong, huyện Phù Yên                                                                               | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 38  | Dự án kè chống sạt lở suối Tắc bảo vệ khu dân cư các xã Huy Thượng, Huy Hạ, huyện Phù Yên                                                                                     | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 39  | Dự án Bố trí, sắp xếp dân cư vùng thiên tai bản Phát, xã Cà Nàng, huyện Quỳnh Nhai                                                                                            | Giấy         | Hồ sơ       | 200              | 1231/QĐ-UBND ngày 21/06/2022 |
| 40  | Dự án xây dựng Đường Điện Lực Lò Văn Giá                                                                                                                                      | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 41  | Dự án đầu tư xây dựng công trình đường giao từ Quốc Lộ 6 đi qua tiêu khu Vườn Đào, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu đến bản Thuông Công, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ | Giấy         | Hồ sơ       | 500              | 1338/QĐ-UBND ngày 12/07/2022 |
| 42  | Dự án Kho hạ tải và bãi tạm giữ phương tiện của Công an tỉnh Sơn La phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La                                                                      | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 43  | Dự án Thủy điện Nậm Pàn 5, xã Mường Bằng, huyện Mai Sơn                                                                                                                       | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 44  | Dự án Chính trang đô thị dọc đường Điện Biên, thành phố Sơn La (Hạng mục: Điểm Tái định cư số 1 - một phần đất khu dân cư mới phường Quyết Thắng)                             | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 45  | Dự án Khu dân cư mới phường Quyết Thắng                                                                                                                                       | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |

| STT | Tên dữ liệu                                                                                                                                                                 | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú                      |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|------------------------------|
| 46  | Dự án đường dây 110kV huyện Yên Châu                                                                                                                                        | Giấy         | Hồ sơ       | 200              | 1609/QĐ-UBND ngày 08/08/2022 |
| 47  | Dự án Khu trung bày và giới thiệu nông sản Yên Châu                                                                                                                         | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 48  | Dự án đầu tư xây dựng công trình Chính trang đô thị dọc đường Điện Biên, thành phố Sơn La (Hạng mục: Điểm tái định cư số 1, một phần đất khu dân cư mới phường Quyết Thắng) | Giấy         | Hồ sơ       | 500              | 1767/QĐ-UBND ngày 26/08/2022 |
| 49  | Dự án Khu dân cư mới phường Quyết Thắng                                                                                                                                     | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 50  | Dự án tuyến đường Quốc Lộ 6 (đoạn tránh thành phố Sơn La) - Phạm vi điều chỉnh nút giao ngã tư Km 302+500 thành phố Sơn La                                                  | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 51  | Dự án đầu tư xây dựng công trình Chính trang đô thị dọc đường Điện Biên thành phố Sơn La (bổ sung)                                                                          | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 52  | Giao đất Tái định cư tại khu Tái định cư bản Sàng, xã Hua La, thành phố Sơn La                                                                                              | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 53  | Dự án Hệ thống đường giao thông khu 6, khu 9, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La                                                                                  | Giấy         | Hồ sơ       | 100              | 1863/QĐ-UBND ngày 09/09/2022 |
| 54  | Dự án Trộn địa phòng không 12,7mm huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La                                                                                                             | Giấy         | Hồ sơ       | 200              | 1958/QĐ-UBND ngày 22/09/2022 |
| 55  | Dự án Kè chống sạt lở suối Vạt bảo vệ thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu (giai đoạn II)                                                                                      | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 56  | Dự án đường từ Quốc lộ 43 đi khu dân cư và khu sản xuất Là Ngà 2, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu                                                                             | Giấy         | Hồ sơ       | 1.300            | 2144/QĐ-UBND ngày 14/10/2022 |
| 57  | Dự án Bố trí, sắp xếp dân cư vùng thiên tai bản Cong, xã Quang Minh, huyện Vân Hồ                                                                                           | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 58  | Dự án đầu tư, xây dựng trụ sở đội quản lý thị trường số 1, thành phố Sơn La                                                                                                 | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 59  | Dự án khu dân cư bản Mé Ban, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La (bổ sung)                                                                                                  | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 60  | Dự án đầu tư, xây dựng trụ sở Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La                                                                                                       | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |

| STT | Tên dữ liệu                                                                                                                                                                         | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú                      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|------------------------------|
| 61  | Dự án Khu đô thị bản Buồn, bản Mé, phường Chiềng Cỏi, thành phố Sơn La (bổ sung vị trí 2)                                                                                           | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 62  | Dự án Đường Mường Chanh (bản Hịa) – Trung tâm xã Chiềng Nọi, huyện Mai Sơn                                                                                                          | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 63  | Giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Bảo tồn, tôn tạo Khu di tích lịch sử Cây Me – Nơi thành lập Chi bộ đầu tiên của Đảng bộ tỉnh Sơn La | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 64  | Giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Khu dân cư Tiểu khu 26/3, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn                                                  | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 65  | Giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Khu tái định cư Trung tâm chính trị - Hành chính huyện và các dự án khác                            | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 66  | Dự án đường giao thông từ Tiểu khu 26/3, xã Cò Nòi đến Tiểu Khu 10 xã Hát Lót, huyện Mai Sơn                                                                                        | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 67  | Dự án khu di tích lịch sử Ngã ba Cò Nòi, huyện Mai Sơn                                                                                                                              | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 68  | Giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất khi nhà nước giao đất tái định tại Khu đô thị mới Ngã ba Cò Nòi, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn (thửa đất số 05 và 06)                            | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 69  | Dự án Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới trung áp 22kV sau trạm 110kV E17.2, TBA TG2.9 Sơn La theo phương án đa chia đa nối (MDMC)                                              | Giấy         | Hồ sơ       | 200              | 2145/QĐ-UBND ngày 14/10/2022 |
| 70  | Dự án Tuyến đường từ Quảng trường – Trung tâm xã Hua La, thành phố Sơn La (bổ sung vị trí 2)                                                                                        | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 71  | Dự án Xây dựng khu dân cư bản Phúc xã Mường Khoa, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La                                                                                                        | Giấy         | Hồ sơ       | 400              | 2242/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 |
| 72  | Dự án Đường dây 220kV Huổi Quảng Nghĩa Lộ (đoạn qua địa phận huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La)                                                                                            | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |

not

| STT | Tên dữ liệu                                                                                                    | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú                      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|------------------------------|
| 73  | Dự án Nhà văn hóa tiểu khu Phiêng Ban 2, thị trấn Bắc Yên                                                      | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 74  | Dự án Cải tạo, nâng cấp đường nối Quốc lộ 37 (huyện Bắc Yên) với Quốc lộ 279D (huyện Mường La), tỉnh Sơn La    | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 75  | Bố trí sắp xếp dân cư vùng thiên tai bản Huổi Hậu, xã Chiềng Lao, huyện Mường La                               | Giấy         | Hồ sơ       | 200              | 2243/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 |
| 76  | Dự án Trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND, UBND xã Pi Toong, huyện Mường La                                          | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 77  | Dự án Kè chống sạt lở khu đất Nà Tơ, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp                                                 | Giấy         | Hồ sơ       | 900              | 2419/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 |
| 78  | Dự án san lấp mặt bằng điểm sắp xếp dân cư khu vực Nà Dìa, bản Sốp Nậm, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp              | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 79  | Dự án xây dựng nâng cấp đường giao thông từ xã Sam Kha đến xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp                         | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 80  | Dự án Cầu cứng Nậm Lạnh và Nậm Ca (giai đoạn II), huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La                                   | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 81  | Dự án Sân thể thao xã Mường Lầm, huyện Sông Mã tỉnh Sơn La                                                     | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 82  | Dự án Đường Mường Chanh (bản Hạ) – Trung tâm xã Chiềng Nọi, huyện Mai Sơn (bổ sung)                            | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 83  | Dự án nhà máy nước Chiềng Dong và các tuyến ống truyền tải nước sạch kết nối thành phố Sơn La và huyện Mai Sơn | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 84  | Dự án Hệ thống mương thoát nước từ tổ 8, đến bản Nà Cạn, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La                  | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 85  | Dự án xử lý ngập úng hệ thống thoát nước khu vực tổ 4, 5, 6 phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La                   | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |

| STT      | Tên dữ liệu                                                                                                                                                                                                       | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú                      |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|------------------------------|
| 86       | Dự án Kè phòng chống lũ, sạt lở và hạ tầng kỹ thuật khu dân cư dọc suối Muội, huyện Thuận Châu                                                                                                                    | Giấy         | Hồ sơ       | 400              | 2539/QĐ-UBND ngày 07/12/2022 |
| 87       | Dự án đầu tư xây dựng công trình đường Bon Phặng - Nậm Lầu, huyện Thuận Châu                                                                                                                                      | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 88       | Dự án tuyến đường dây 220KV Huổi Quảng - Nghĩa Lộ (trên địa bàn huyện Mường La)                                                                                                                                   | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 89       | Dự án xây dựng, cải tạo hạ tầng và các hạng mục phụ trợ Đền thờ vua Lê Thái Tông                                                                                                                                  | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 90       | Dự án Đường trục chính đô thị - Nội thị Mộc Châu, huyện Mộc Châu                                                                                                                                                  | Giấy         | Hồ sơ       | 500              | 2703/QĐ-UBND ngày 24/12/2022 |
| 91       | Dự án Trụ sở bảo hiểm xã hội huyện Sông Mã                                                                                                                                                                        | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 92       | Dự án Nhà máy thủy điện Nậm Công 3A (đợt 2)                                                                                                                                                                       | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 93       | Dự án Nâng cấp đường giao Nậm Ty, huyện Sông Mã - Mường Chanh, huyện Mai Sơn (đoạn Trung tâm xã Nậm Ty - bản Pá Lành, Nậm Ty, huyện Sông Mã - bản Nà Kẹ, xã Nậm Lầu, huyện Thuận Châu) trên địa bàn huyện Sông Mã | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 94       | Dự án xây dựng, cải tạo hạ tầng và các hạng mục phụ trợ Đền thờ vua Lê Thái Tông (bổ sung)                                                                                                                        | Giấy         | Hồ sơ       |                  |                              |
| 95       | Dự án đường giao thông xã Chiềng San - Chiềng Hoa giai đoạn I Km 0 - Km 3+300 huyện Mường La tỉnh Sơn La                                                                                                          | Giấy         | Hồ sơ       | 100              | 2714/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 |
| <b>B</b> | <b>Hồ sơ phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án</b>                                                                                                                   |              |             |                  |                              |
| 1        | Hồ sơ phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án: Trường phổ thông dân tộc nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Nậm Lạnh, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La                                    | Giấy         | Hồ sơ       | 50               | 266/QĐ-UBND ngày 16/02/2022  |

**DANH MỤC THÔNG TIN, DỮ LIỆU VỀ THANH TRA, KIỂM TRA**(Kèm theo Quyết định số **2401** /QĐ-UBND ngày **16** /**11** /2023 của UBND tỉnh)

| STT      | Tên dữ liệu                                                                                                                                                                                    | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|---------|
|          | <b>Tổng</b>                                                                                                                                                                                    |              |             | <b>3.000</b>     |         |
| <b>A</b> | <b>Hồ sơ Thanh tra</b>                                                                                                                                                                         |              |             |                  |         |
| <b>1</b> | Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, tài nguyên nước đối với Công ty cổ phần cao su Sơn La (Nhà máy cao su 28/10)                                         | Giấy         | Hồ sơ       | 300              |         |
| <b>2</b> | Thanh tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký biện pháp đảm bảo bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Phù Yên                     | Giấy         | Hồ sơ       | 300              |         |
| <b>3</b> | Thanh tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản và bảo vệ môi trường đối với Công ty Cổ phần phát triển Việt Mỹ (Dự án khai thác hầm lò mỏ than Tô Pan, xã Chiềng Păn, huyện Yên Châu)        | Giấy         | Hồ sơ       | 300              |         |
| <b>4</b> | Thanh tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký biện pháp đảm bảo bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Sông Mã                     | Giấy         | Hồ sơ       | 300              |         |
| <b>5</b> | Thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật đất đai, môi trường đối với Công ty cổ phần Thủy điện To Buông (Bản Tin Tộc, xã Tú Nang, huyện Yên Châu, dự án công trình Thủy điện Đông Khùa) | Giấy         | Hồ sơ       | 300              |         |
| <b>6</b> | Thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật đất đai đối với Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Thái Đan (số nhà 141, tiểu khu 19, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La)            | Giấy         | Hồ sơ       | 300              |         |
| <b>7</b> | Thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật đất đai đối với Hợp tác xã dịch vụ thương mại Thành Long (tiểu khu 5, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La)                            | Giấy         | Hồ sơ       | 300              |         |

uct

| STT      | Tên dữ liệu                                                                        | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|---------|
| <b>B</b> | <b>Hồ sơ giải quyết khiếu nại</b>                                                  |              |             |                  |         |
| 1        | Đơn khiếu nại của Bà Nguyễn Thị Luyến, tiểu khu 3, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn | Giấy         | Hồ sơ       | 300              |         |
| 2        | Đơn khiếu nại của Hợp tác xã kinh doanh tổng hợp 26/8 Chiềng Lề                    | Giấy         | Hồ sơ       | 300              |         |
| 3        | Đơn khiếu nại của ông Thiều Quang Ngải - Giám đốc bảo hiểm xã hội tỉnh Sơn La      | Giấy         | Hồ sơ       | 300              |         |



**DANH MỤC THÔNG TIN, DỮ LIỆU VỀ TÀI NGUYÊN NƯỚC**(Kèm theo Quyết định số **2401** /QĐ-UBND ngày **16** /**11**/2023 của UBND tỉnh)

| STT | Tên dữ liệu                                          | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú     |
|-----|------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|-------------|
|     | <b>Tổng</b>                                          |              |             | <b>2.645</b>     |             |
| 1   | Cty CP Giống bò sữa Mộc Châu - Trang trại 2000       | Trang        | Hồ sơ       | 350              | Thăm dò NĐĐ |
| 2   | Cty CP Giống bò sữa Mộc Châu - Trang trại 4000       | Giấy         | Hồ sơ       | 420              | Thăm dò NĐĐ |
| 3   | Cty CP mía đường Sơn La                              | Giấy         | Hồ sơ       | 500              | KT nước mặt |
| 4   | Cty CP du lịch 26 Mộc Châu                           | Giấy         | Hồ sơ       | 400              | KT NĐĐ      |
| 5   | CN Sơn La - Công ty CP thực phẩm xuất khẩu Đồng Giao | Giấy         | Hồ sơ       | 220              | KT NĐĐ      |
| 6   | CN Sơn La - Công ty CP thực phẩm xuất khẩu Đồng Giao | Giấy         | Hồ sơ       | 220              | KT NĐĐ      |
| 7   | Cty CP MD268                                         | Giấy         | Hồ sơ       | 235              | KT NĐĐ      |
| 8   | HTX cà phê Đào Chiềng Ban                            | Giấy         | Hồ sơ       | 300              | KT NĐĐ      |

ut

**DANH MỤC THÔNG TIN, DỮ LIỆU VỀ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN**(Kèm theo Quyết định số **2401** /QĐ-UBND ngày **16** /**M** /2023 của UBND tỉnh)

| STT       | Tên dữ liệu                                                                                                                                                                                                                     | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|---------|
|           | <b>Tổng</b>                                                                                                                                                                                                                     |              |             | <b>4.837</b>     |         |
| <b>I</b>  | <b>Hồ sơ cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản</b>                                                                                                                                                                                   |              |             |                  |         |
| 1         | Số 309/GP-UBND ngày 28/02/2023 cho phép Công ty TNHH sản xuất vật liệu xây dựng công nghệ cao Bó Bun thăm dò khoáng sản đá làm nguyên liệu sản xuất cát tại khu 4 tiểu khu bó bun thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu | Giấy         | Hồ sơ       | 167              | 2023    |
| 2         | Số 437/GP-UBND ngày 27/3/2023 cho phép Công ty TNHH sản xuất kinh doanh thương mại Hòa Bình thăm dò khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại bản Sen To, xã Tông Cọ, huyện Thuận Châu.                          | Giấy         | Hồ sơ       | 170              | 2023    |
| <b>II</b> | <b>Hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản</b>                                                                                                                                                                                     |              | Hồ sơ       |                  |         |
| 3         | Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 01/2/2023 vv Phê duyệt trữ lượng bổ sung tại mỏ đá vôi làm VLXDĐT tại bản Mé Léch xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn                                                                                       | Giấy         | Hồ sơ       | 450              | 2023    |
| 4         | Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 về việc điều chỉnh Quyết định số 1038/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản cát, sỏi lòng sông Đà thị trấn Ít Ong và xã Chiềng San, huyện Mường La             | Giấy         | Hồ sơ       | 500              | 2023    |
| 5         | Quyết định số 736/QĐ-UBND ngày 08/05/2023 về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản đất sét làm gạch ngói tại bản Bon, xã Mường Bon, huyện Mai Sơn;                                                                                | Giấy         | Hồ sơ       | 480              | 2023    |
| 6         | Quyết định số 1500/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá vôi bản Sen To xã Tông Cọ, huyện Thuận Châu                                                | Giấy         | Hồ sơ       | 490              | 2023    |

| STT        | Tên dữ liệu                                                                                                                                                                                                                                                   | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|---------|
| <b>III</b> | <b>Hồ sơ cấp giấy phép khai thác khoáng sản</b>                                                                                                                                                                                                               |              | Hồ sơ       |                  |         |
| 7          | Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản tại Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 cho phép Công ty cổ phần Phú Lâm Phù Yên khai thác cát, sỏi trên sông Đà tại xã Tà Hộc, huyện Mai Sơn và các xã: Pắc Ngà, Song Pe, Chim Vàn, Tạ Khoa thuộc huyện Bắc Yên | Giấy         | Hồ sơ       | 550              | 2023    |
| 8          | Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản tại Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 cho phép Công ty TNHH Minh Tâm Tây Bắc khai đá vôi làm VLXDTT tại bản Hua Tạt xã Vân Hồ huyện Vân Hồ.                                                                    | Giấy         | Hồ sơ       | 550              | 2023    |
| 9          | Giấy phép khai thác khoáng sản số 1534/GP-UBND ngày 16/8/2023 cho Công ty TNHH thương mại Thế Kỷ khai thác đá vôi làm VLXDTT tại mỏ đá bản Mòn mỏ 1 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu                                                                         | Giấy         | Hồ sơ       | 610              | 2023    |
| 10         | Giấy phép khai thác khoáng sản số 1555/QĐ-UBND ngày 20/08/2023 cho Công ty CP đầu tư phát triển Sơn Hà Phát khai thác cát trên sông Đà tại bản Nà Sàng xã Chiềng Hoa và xã Mường Chùm, huyện Mường La                                                         | Giấy         | Hồ sơ       | 620              | 2023    |
| <b>IV</b>  | <b>Hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản</b>                                                                                                                                                                                                                           |              | Hồ sơ       |                  |         |
| 11         | Quyết định đóng cửa mỏ than Suối Bàng, xã Suối Bàng, huyện Vân Hồ của Công ty Cổ phần khoáng sản Sơn La tại Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 04/01/2023                                                                                                          | Giấy         | Hồ sơ       | 120              | 2023    |
| 12         | Quyết định đóng cửa mỏ đá vôi làm VLXDTT tại bản Huổi Lầu xã Mường Và, huyện Sốp Cộp của Công ty cổ phần xây dựng Trường Giang tại Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 06/01/2023                                                                                   | Giấy         | Hồ sơ       | 130              | 2023    |

mt

**DANH MỤC THÔNG TIN, DỮ LIỆU ĐẶC TẢ**(Kèm theo Quyết định số ~~2404~~ /QĐ-UBND ngày 16 /11/2023 của UBND tỉnh)

| STT      | Tên dữ liệu                                                                                                                                                                                                                                                      | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú                          |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|----------------------------------|
|          | <b>TỔNG</b>                                                                                                                                                                                                                                                      |              |             | <b>428</b>       |                                  |
| <b>I</b> | <b>Sở Xây dựng</b>                                                                                                                                                                                                                                               |              |             |                  |                                  |
| 1        | Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Sơn La đến năm 2020, định hướng đến năm 2030                                                                                | Số           | Trang A4    | 25               | CV 1925/SXD-KT,HT ngày 23/8/2023 |
| 2        | Nghị quyết số 162/NQ-HĐND ngày 05/12/2019 về điều chỉnh 1 số nội dung Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Sơn La đến năm 2020, định hướng đến năm 2030          | Số           | Trang A4    | 14               |                                  |
| 3        | Nghị quyết số 214/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 về điều chỉnh 1 số nội dung Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Sơn La đến năm 2020, định hướng đến năm 2030           | Số           | Trang A4    | 10               |                                  |
| 4        | Nghị quyết số 253/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 về bổ sung 1 số nội dung Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Sơn La đến năm 2020, định hướng đến năm 2030             | Số           | Trang A4    | 5                |                                  |
| 5        | Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 về điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Sơn La đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 | Số           | Trang A4    | 5                |                                  |

| STT        | Tên dữ liệu                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú                               |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|---------------------------------------|
| 6          | Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 19/11/2021 về điều chỉnh một số nội dung các Nghị quyết của HĐND tỉnh về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Sơn La đến năm 2020, định hướng đến năm 2030                                                            | Số           | Trang A4    | 6                |                                       |
| 7          | Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 về điều chỉnh một số nội dung các Nghị quyết của HĐND tỉnh về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Sơn La                                                                                                  | Số           | Trang A4    | 7                |                                       |
| 8          | Nghị quyết số 102/NQ-HĐND ngày 13/8/2022 về điều chỉnh, bổ sung một số nội dung các Nghị quyết của HĐND tỉnh về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Sơn La                                                                            | Số           | Trang A4    | 11               |                                       |
| 9          | Nghị quyết số 179/NQ-HĐND ngày 18/4/2023 về điều chỉnh một số nội dung các Nghị quyết của HĐND tỉnh về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Sơn La                                                                                                  | Số           | Trang A4    | 6                |                                       |
| 10         | Nghị quyết số 208/NQ-HĐND ngày 20/7/2023 về điều chỉnh một số nội dung tại Nghị quyết số 102/NQ-HĐND ngày 13/8/2022 về điều chỉnh, bổ sung một số nội dung các Nghị quyết của HĐND tỉnh về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Sơn La | Số           | Trang A4    | 5                |                                       |
| <b>II</b>  | <b>Ban Quản lý các khu công nghiệp</b>                                                                                                                                                                                                                                                                  |              |             |                  | CV 564/BQL-QLDTXD&MT ngày 25/8/2023   |
| 1          | Giấy phép xả thải vào nguồn nước; Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt                                                                                                                                                                                                                                 | Số           | Trang A4    | 4                |                                       |
| 2          | Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án: Đầu tư xây dựng khu công nghiệp Mai Sơn, tỉnh Sơn La                                                                                                                                                                                                        | Số           | Trang A4    | 4                |                                       |
| <b>III</b> | <b>Sở Khoa học và Công nghệ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                         |              |             |                  | CV 1341/SKH-CN-QLKH&CN ngày 30/8/2023 |
|            | Nghiên cứu xác định nguồn nước và giải pháp cấp nước sinh hoạt và nông nghiệp cho khu vực thiếu nước trên địa bàn tỉnh Sơn La                                                                                                                                                                           | Số           | Trang A4    | 2                |                                       |

uct

| STT       | Tên dữ liệu                                                                                                            | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú                     |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|-----------------------------|
| <b>IV</b> | <b>Huyện Bắc Yên</b>                                                                                                   |              |             |                  |                             |
| 1         | Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Bắc Yên                                                                            | Số           | Trang A4    | 2                | 850/BC-UBND ngày 11/9/2023  |
| 2         | Cấp giấy phép môi trường: Dự án trường PTDTNT huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La                                               | Số           | Trang A4    | 2                |                             |
| <b>V</b>  | <b>Huyện Quỳnh Nhai</b>                                                                                                |              |             |                  |                             |
| <b>1</b>  | <b>Thông tin, Dữ liệu lĩnh vực đất đai</b>                                                                             |              |             |                  | 842/BC-UBND ngày 5/9/2023   |
| 1.1       | Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Quỳnh Nhai                                                                         | Số           | Trang A4    | 2                |                             |
| 1.2       | Hồ sơ thu hồi bồi thường để thực hiện Dự án: Bố trí, sắp xếp ổn định dân cư vùng thiên tai bản Phát xã Cà Nàng         | Số           | Trang A4    | 3                |                             |
| 1.3       | Báo cáo thống kê đất đai năm 2022                                                                                      | Số           | Trang A4    | 3                |                             |
| 1.4       | Hồ sơ đấu giá quyền sử dụng đất huyện Quỳnh Nhai (Đợt 2) năm 2021                                                      | Số           | Trang A4    | 3                |                             |
| <b>2</b>  | <b>Thông tin, Dữ liệu lĩnh vực môi trường</b>                                                                          |              |             |                  |                             |
| 2.1       | Cấp giấy phép môi trường: Trạm cấp nước sinh hoạt huyện Quỳnh Nhai                                                     | Số           | Trang A4    | 2                |                             |
| 2.2       | Cấp giấy phép môi trường: Dự án trường PTDTNT huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La                                            | Số           | Trang A4    | 2                |                             |
| <b>VI</b> | <b>Huyện Mường La</b>                                                                                                  |              |             |                  |                             |
| <b>1</b>  | <b>Thông tin, Dữ liệu lĩnh vực đất đai</b>                                                                             |              |             |                  | 4448/BC-UBND ngày 28/8/2023 |
| 1.1       | Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Mường La                                                                           | Số           | Trang A4    | 3                |                             |
| 1.2       | Hồ sơ thu hồi đất của dự án Bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai bản Huổi Hậu, xã Chiềng Lao, huyện Mường La           | Số           | Trang A4    | 3                |                             |
| 1.3       | Hồ sơ thu hồi đất của dự án Tuyến đường dây 220kV Huổi Quảng - Nghĩa Lộ (khu vực chân cột đợt 1)                       | Số           | Trang A4    | 3                |                             |
| 1.4       | Hồ sơ thu hồi đất của dự án Bố trí ổn định dân cư vùng lũ thiên tai lũ ống, lũ quét bản Ít, xã Nậm Păm, huyện Mường La | Số           | Trang A4    | 3                |                             |
| 1.5       | Hồ sơ thu hồi đất của dự án Đường giao thông Nậm Păm - Ngọc Chiến (giai đoạn II), huyện Mường La                       | Số           | Trang A4    | 3                |                             |

wt

| STT        | Tên dữ liệu                                                                                                             | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú                   |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|---------------------------|
| 1.6        | Hồ sơ đấu giá quyền sử dụng khu đất đất trên địa bàn huyện                                                              | Số           | Trang A4    | 3                |                           |
| 1.7        | Hồ sơ giá đất cụ thể bổ sung để thực hiện bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án Trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND-UBND xã Chiềng Ân | Số           | Trang A4    | 3                |                           |
| 1.8        | Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Bùi Tiến Sỹ bản Đông Xuông, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La           | Số           | Trang A4    | 3                |                           |
| 1.9        | Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lường Văn Địa, bản Chiềng Tè, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La       | Số           | Trang A4    | 3                |                           |
| 1.10       | Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 04 hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã Mường Bú, huyện Mường La        | Số           | Trang A4    | 3                |                           |
| 1.11       | Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lò Văn Khôn, bản Chang lúa, xã Mường Chùm, huyện Mường La           | Số           | Trang A4    | 3                |                           |
| 1.12       | Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 02 hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thị trấn Ít Ong, huyện Mường La    | Số           | Trang A4    | 3                |                           |
| 1.13       | Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Lò Thị Yên, bản Giàn, xã Mường Bú, huyện Mường La                    | Số           | Trang A4    | 3                |                           |
| 1.14       | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất của ông Lò Văn Khôn bản Chang Lúa, xã Mường Chùm huyện Mường La                       | Số           | Trang A4    | 3                |                           |
| 1.15       | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất của hộ ông Lò Văn Sang, bản Nà Nong, xã Mường Chùm huyện Mường La                     | Số           | Trang A4    | 3                |                           |
| <b>2</b>   | <b>Thông tin, Dữ liệu lĩnh vực môi trường</b>                                                                           |              |             |                  |                           |
| 2.1        | Hồ sơ cấp giấy phép môi trường dự án Trường phổ thông Dân tộc nội trú huyện Mường La, tỉnh Sơn La                       | Số           | Trang A4    | 3                |                           |
| 2.2        | Hồ sơ cấp giấy phép môi trường dự án bố trí sắp xếp dân cư vùng thiên tai cấp bách bản Tà Sài, xã Chiềng Lao            | Số           | Trang A4    | 3                |                           |
| <b>VII</b> | <b>Huyện Mai Sơn</b>                                                                                                    |              |             |                  |                           |
| 1          | Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Mai Sơn                                                                             | Số           | Trang A4    | 2                | 285/BC-TNMT ngày 7/9/2023 |

| STT         | Tên dữ liệu                                                                                                                                                          | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú                       |
|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|-------------------------------|
| 2           | Báo cáo kết quả quan trắc môi trường huyện Mai Sơn đợt 1 năm 2023                                                                                                    | Số           | Trang A4    | 2                |                               |
| <b>VIII</b> | <b>Huyện Phù Yên</b>                                                                                                                                                 |              |             |                  |                               |
| <b>1</b>    | <b>Thông tin, Dữ liệu lĩnh vực đất đai</b>                                                                                                                           |              |             |                  |                               |
| 1.1         | Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Phù Yên                                                                                                                          | Số           | Trang A4    | 2                | 724/BC-UBND<br>ngày 29/8/2023 |
| 1.2         | Hồ sơ thu hồi bồi thường để thực hiện Dự án: Bố trí, sắp xếp ổn định dân cư vùng thiên tai bản Suối Tre, bản Bèo, xã Tường Phong, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (Đợt 1) | Số           | Trang A4    | 3                |                               |
| 1.3         | Hồ sơ thu hồi đất để thực hiện Dự án: Khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Mường Cơi huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (Đợt 1)            | Số           | Trang A4    | 3                |                               |
| 1.4         | Báo cáo thống kê đất đai năm 2022                                                                                                                                    | Số           | Trang A4    | 3                |                               |
| 1.5         | Hồ sơ đấu giá quyền sử dụng đất quyền sử dụng đất tại các khu quy hoạch dân cư: Khu đô thị 02-9 mở rộng và Khu đô thị Đồng Đa, huyện Phù Yên (Đợt 1) năm 2023        | Số           | Trang A4    | 3                |                               |
| <b>2</b>    | <b>Thông tin, Dữ liệu lĩnh vực môi trường</b>                                                                                                                        |              |             |                  |                               |
| 2.1         | Cấp giấy phép môi trường: Trạm cấp nước Suối Ngọt, xã Huy Bắc                                                                                                        | Số           | Trang A4    | 2                |                               |
| 2.2         | Cấp giấy phép môi trường: Dự án trường PTDTNT huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La                                                                                             | Số           | Trang A4    | 2                |                               |
| 2.3         | Dự án khu dịch vụ khách sạn Hải Anh                                                                                                                                  | Số           | Trang A4    | 2                |                               |
| 2.4         | Cấp giấy phép môi trường: Cơ sở nhà máy may Phù Yên của Công ty TNHH May Phù Yên                                                                                     | Số           | Trang A4    | 2                |                               |
| <b>IX</b>   | <b>Huyện Sốp Cộp</b>                                                                                                                                                 |              |             |                  |                               |
| 1           | Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Sốp Cộp                                                                                                                          | Số           | Trang A4    | 2                | 907/BC-UBND<br>ngày 29/8/2023 |
| 2           | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất                                         | Số           | Trang A4    | 2                |                               |
| 3           | Hồ sơ cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước một số đoạn suối Nậm Ca, Nậm Lạnh, Nậm Ban thuộc xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp                                                 | Số           | Trang A4    | 2                |                               |

| STT      | Tên dữ liệu                                                                                                                                                                                                                                                     | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú                     |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|-----------------------------|
| 4        | Hồ sơ cấp giấy phép môi trường của dự án: Trường THPT dân tộc nội trú huyện Sốp Cộp                                                                                                                                                                             | Số           | Trang A4    | 3                |                             |
| 5        | Hồ sơ giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo lĩnh vực tài nguyên và môi trường                                                                                                                                                                                     | Số           | Trang A4    | 2                |                             |
| 6        | Hồ sơ Đấu giá quyền sử dụng đất một số khu vực thuộc trung tâm hành chính huyện Sốp Cộp                                                                                                                                                                         | Số           | Trang A4    | 2                |                             |
| 7        | Hồ sơ kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong quản lý đất đai                                                                                                                                                                                                   | Số           | Trang A4    | 2                |                             |
| <b>X</b> | <b>Huyện Thuận Châu</b>                                                                                                                                                                                                                                         |              |             |                  |                             |
| 1        | Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Thuận Châu                                                                                                                                                                                                                  | Số           | Trang A4    | 1                | 1022/BC-UBND ngày 31/8/2023 |
| 2        | Phê duyệt phương án thi công và dự toán kinh phí trích đo địa chính lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho các tổ chức, cộng đồng dân cư trên địa bàn huyện Thuận Châu                                                                     | Số           | Trang A4    | 1                |                             |
| 3        | Phê duyệt phương án thi công và dự toán kinh phí Trích đo địa chính khu đất, cắm mốc ranh giới xây dựng dự án Trụ sở làm việc Đảng uỷ, HĐND, UBND xã Bon Phặng, huyện Thuận Châu                                                                                | Số           | Trang A4    | 1                |                             |
| 4        | Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu số 01: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu đánh giá hồ sơ dự thầu dự án: Trích đo địa chính lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho các tổ chức cộng đồng dân cư trên địa bàn huyện Thuận Châu | Số           | Trang A4    | 1                |                             |
| 5        | Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu số 02: Trích đo địa chính lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho các tổ chức cộng đồng dân cư trên địa bàn huyện Thuận Châu                                                         | Số           | Trang A4    | 1                |                             |
| 6        | Phê duyệt phương án thi công và dự toán kinh phí trích đo địa chính khu đất phục vụ công tác bồi thường GPMB xây dựng hạng mục: Dịch chuyển các cột điện và trạm biến áp thuộc dự án: Chính trang đô thị thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La     | Số           | Trang A4    | 1                |                             |

| STT | Tên dữ liệu                                                                                                                                                                                                                                                                        | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|---------|
| 7   | Thu hồi đất do người sử dụng đất tự nguyện trả lại đất để giao cho Điện lực Sơn La triển khai thực hiện dự án cấp điện nông thôn trên địa bàn các xã huyện Thuận Châu                                                                                                              | Số           | Trang A4    | 1                |         |
| 8   | Thu hồi đất để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình: Đường dây 220Kv Sơn La- Điện Biên đoạn qua huyện Thuận Châu Sơn La                                                                                                                                                         | Số           | Trang A4    | 1                |         |
| 9   | Thu hồi đất để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình Nhà văn hóa xã Mường É huyện Thuận Châu                                                                                                                                                                                     | Số           | Trang A4    | 1                |         |
| 10  | Thu hồi đất để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình: Đường giao thông nội bộ trong khu đất trường Đại học Tây Bắc cũ thị trấn Thuận Châu huyện Thuận Châu                                                                                                                       | Số           | Trang A4    | 1                |         |
| 11  | Thu hồi đất bổ sung để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình: Nâng cấp, mở rộng đường Trung Dũng, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu (đoạn KM0+450 KM0+800)                                                                                                                   | Số           | Trang A4    | 1                |         |
| 12  | Phê duyệt giá đất cụ thể tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Đường giao thông nội bộ trong khu đất trường Đại học Tây Bắc cũ thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu                                                                                   | Số           | Trang A4    | 1                |         |
| 13  | Phê duyệt giá đất cụ thể tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Nâng cấp đường giao thông Nậm Ty, huyện Sông Mã -Mường Chanh, huyện Mai Sơn (đoạn trung tâm xã Nậm Ty - bản Pá Lành, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã -bản Nà Kẹ, xã Nậm Lầu, huyện Thuận Châu) | Số           | Trang A4    | 1                |         |
| 14  | Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình ông Bạc Cầm Lăm tại bản Khiêng, xã Mường Khiêng, huyện Thuận Châu                                                                                                                                                            | Số           | Trang A4    | 1                |         |
| 15  | cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Lường Văn Bang tại bản Pán, xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu                                                                                                                                                                        | Số           | Trang A4    | 1                |         |

ut

| STT | Tên dữ liệu                                                                                                                                            | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|---------|
| 16  | Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Lường Thị Ôn tại bản Hiên xã Liệp Tè và bà Mai Thị Đua thôn 3 xã Tông Lạnh huyện Thuận Châu               | Số           | Trang A4    | 1                |         |
| 17  | Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Lưu Thị Tươi tại bản Đông Hưng xã Muối Nọi huyện Thuận Châu                                               | Số           | Trang A4    | 1                |         |
| 18  | Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lò Văn Vinh và bà Lò Thị Hương tại bản Nong Lạnh xã É Tòng huyện Thuận Châu                              | Số           | Trang A4    | 1                |         |
| 19  | Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Lường Thị Huyền tại xã Tông Lạnh huyện Thuận Châu                                                         | Số           | Trang A4    | 1                |         |
| 20  | Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình ông Lò Văn Biên tại bản Chiềng ve xã Mường É huyện Thuận Châu                                    | Số           | Trang A4    | 1                |         |
| 21  | Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Nguyễn Hải Vân và bà Trần Thị Phương, địa chỉ thửa đất tại tiểu khu 3, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu | Số           | Trang A4    | 1                |         |
| 22  | Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 05 hộ gia đình, cá nhân tại xã Chiềng Pha, huyện Thuận Châu                                                  | Số           | Trang A4    | 1                |         |
| 23  | Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lò Văn Thiên và bà Lò Thị Hoan tại bản Ta Khoang, xã Chiềng Pha, huyện Thuận Châu                        | Số           | Trang A4    | 1                |         |
| 24  | Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Vũ Mạnh Quân tại bản Ngà Phát, xã Chiềng Pha, huyện Thuận Châu                                        | Số           | Trang A4    | 1                |         |
| 25  | Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Chu Trường Giang và bà Đỗ Thị Thúy Xuân, Bản Nam Tiến, xã Bon Phặng, huyện Thuận Châu                    | Số           | Trang A4    | 1                |         |
| 26  | Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lèo Văn Thươi tại bản Phiêng Bông, xã Muối Nọi, huyện Thuận Châu                                         | Số           | Trang A4    | 1                |         |
| 27  | Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lù Văn Chanh, bà Tòng Thị Ná bản Trai Chanh, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu                              | Số           | Trang A4    | 1                |         |

| STT       | Tên dữ liệu                                                                                                    | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú                     |
|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|-----------------------------|
| 28        | Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Phạm Thảo Đan tại bản Kiến Xương, xã Phông Lái, huyện Thuận Châu  | Số           | Trang A4    | 1                |                             |
| 29        | Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 02 hộ gia đình, cá nhân, xã Bon Phặng, xã Muối Nọi huyện Thuận Châu  | Số           | Trang A4    | 1                |                             |
| <b>XI</b> | <b>Huyện Sông Mã</b>                                                                                           |              |             |                  | 1251/BC-UBND ngày 9/10/2023 |
| 1         | Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Sông Mã                                                                | Số           | Trang A4    | 4                |                             |
| 2         | Thống kê đất đai năm 2023                                                                                      | Số           | Trang A4    | 4                |                             |
| 3         | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Cà Văn Chiến xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La                  | Số           | Trang A4    | 3                |                             |
| 4         | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất bà Phạm Thị Loan xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La                  | Số           | Trang A4    | 3                |                             |
| 5         | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Vi Văn Phóng tổ dân phố 1 thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La   | Số           | Trang A4    | 4                |                             |
| 6         | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất bà Đoàn Thị Thơm, tổ dân phố 2 thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La  | Số           | Trang A4    | 3                |                             |
| 7         | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Vi Văn Dương xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La                  | Số           | Trang A4    | 4                |                             |
| 8         | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất bà Đoàn Thị My tổ dân phố 4 thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La     | Số           | Trang A4    | 3                |                             |
| 9         | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Bùi Hoàng Dũng tổ dân phố 1 thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La | Số           | Trang A4    | 3                |                             |
| 10        | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Lò Văn Biền tổ dân phố 1 thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La    | Số           | Trang A4    | 3                |                             |
| 11        | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Đặng Văn Bền xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La                | Số           | Trang A4    | 4                |                             |

ut

| STT | Tên dữ liệu                                                                                                  | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|---------|
| 12  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất bà Trần Lệ Hằng thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La               | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 13  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Bùi An Đoàn xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La               | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 14  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Bùi Minh Thao xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La             | Số           | Trang A4    | 4                |         |
| 15  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Lò Văn Xuân xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La               | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 16  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Trần Văn Phong thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La            | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 17  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Nguyễn Văn Giang xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La          | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 18  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Lò Văn Vượng xã Chiềng Sơ, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La                  | Số           | Trang A4    | 4                |         |
| 19  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Lương Văn Quynh xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La              | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 20  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Hoàng Mạnh Dân xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La            | Số           | Trang A4    | 4                |         |
| 21  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Dương Văn Vị xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La                   | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 22  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất bà Bùi Thị Vi xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La                      | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 23  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Bạc Cầm Thủy tổ dân phố 2 thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 24  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất bà Vũ Thị Thắm tổ dân phố 5 thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La   | Số           | Trang A4    | 4                |         |

| STT | Tên dữ liệu                                                                                                                                    | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|---------|
| 25  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Lê Văn Cầu và bà Nguyễn Thị Tuyền thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La                           | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 26  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Nguyễn Ngọc Sơn và bà Nguyễn Thị Cúc xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La                             | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 27  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất bà Nguyễn Thị Liễu và Nguyễn Thị Ngân xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La                             | Số           | Trang A4    | 4                |         |
| 28  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Trần Văn Bảy xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La                                                     | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 29  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Đào Ngọc Minh và Trần Thị Hiền xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La                              | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 30  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Nguyễn Văn Hải và bà Nguyễn Thị Mịch xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La                             | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 31  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Lê Quang Hà và bà Nguyễn Thị Thu tổ dân phố 5 thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La               | Số           | Trang A4    | 4                |         |
| 32  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Trần Minh Hưng và bà Bùi Thị Phán xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La                                | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 33  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Nguyễn Văn Long xã Chiềng Khương huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La                                              | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 34  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất bà Trần Thị Lan tổ dân phố 5 thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La                                    | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 35  | Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất ông Nguyễn Đình Nguyên và Phan Trang Ngoan tổ dân phố 1 thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La         | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 36  | Hồ sơ thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân tại xã Mường Lầm, để thực hiện dự án: Sân thể thao xã Mường Lầm, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (đợt 1) | Số           | Trang A4    | 3                |         |

| STT | Tên dữ liệu                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|---------|
| 37  | Hồ sơ thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân tại xã Mường Lầm, để thực hiện dự án: Sân thể thao xã Mường Lầm, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (đợt 2)                                                                                                                                                      | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 38  | Hồ sơ thu hồi đất của hộ gia đình bà Nguyễn Thị Cúc tại thị trấn Sông Mã, để thực hiện dự án: Tường chắn khu dân cư kè bờ tả (đoạn từ Nhà máy nước xuống đến cầu treo cũ và đoạn từ vườn hoa xuống đến hết hạ lưu) huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La                                                       | Số           | Trang A4    | 2                |         |
| 39  | Hồ sơ thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân tại xã Nà Nghịu, để thực hiện dự án: Trụ sở BHXH huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La                                                                                                                                                                              | Số           | Trang A4    | 2                |         |
| 40  | Hồ sơ thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân tại xã Nà Nghịu, để thực hiện dự án: Sân nền khu quy hoạch cây xanh đô thị Hưng Mai huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (đợt 7)                                                                                                                                   | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 41  | Hồ sơ thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân tại xã Nà Nghịu, để thực hiện dự án: Đường tỉnh 113 (đoạn Phiêng Phụ - thị trấn Sông Mã) huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (đợt 6)                                                                                                                              | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 42  | Hồ sơ thu hồi đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tại xã Nậm Ty, để thực hiện dự án: Nâng cấp đường giao thông Nậm Ty, huyện Sông Mã - Mường Chanh, huyện Mai Sơn (đoạn từ trung tâm xã Nậm Ty - bản Pá Lành xã Nậm Ty huyện Sông Mã đến bản Nà Kẹ xã Nậm Lầu, huyện Thuận Châu), tỉnh Sơn La | Số           | Trang A4    | 2                |         |
| 43  | Hồ sơ thu hồi đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tại xã Nậm Ty, để thực hiện dự án: Nâng cấp đường giao thông Nậm Ty, huyện Sông Mã - Mường Chanh, huyện Mai Sơn (đoạn từ trung tâm xã Nậm Ty - bản Pá Lành xã Nậm Ty huyện Sông Mã đến bản Nà Kẹ xã Nậm Lầu, huyện Thuận Châu), tỉnh Sơn La | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 44  | Hồ sơ thu hồi đất của hộ gia đình tự nguyện trả lại đất cho nhà nước                                                                                                                                                                                                                                | Số           | Trang A4    | 2                |         |

| STT | Tên dữ liệu                                                                                                                                                                                    | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|---------|
| 45  | Hồ sơ thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân tại xã Nà Nghịu, để thực hiện dự án: Đường tỉnh 113 (đoạn Phiêng Phụ - thị trấn Sông Mã) huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (đợt 7)                         | Số           | Trang A4    | 2                |         |
| 46  | Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ông Nguyễn Quốc Toàn trúng đấu giá tại bản Trại Giồng xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 47  | Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ông Hoàng Quang Tuấn trúng đấu giá tại bản Trại Giồng xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La | Số           | Trang A4    | 4                |         |
| 48  | Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất bà Ngô Thị Duyên trúng đấu giá tại bản Trại Giồng xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La     | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 49  | Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ông Ngô Văn Tuyến trúng đấu giá tại bản Trại Giồng xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La    | Số           | Trang A4    | 4                |         |
| 50  | Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất bà Nguyễn Thị Huyền trúng đấu giá tại bản Trại Giồng xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La  | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 51  | Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất bà Vũ Thị Dung trúng đấu giá tại bản Trại Giồng xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La       | Số           | Trang A4    | 3                |         |
| 52  | Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất bà Vũ Thị Dung trúng đấu giá tại bản Trại Giồng xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La       | Số           | Trang A4    | 4                |         |

| STT         | Tên dữ liệu                                                                                | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính | Số trang dự kiến | Ghi chú                           |
|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------|------------------|-----------------------------------|
| <b>XII</b>  | <b>Huyện Vân Hồ</b>                                                                        |              |             |                  | 899/BC-UBND<br>ngày<br>11/10/2023 |
| 1           | Chuyển mục đích sử dụng đất 2023                                                           | Số           | Trang A4    | 2                |                                   |
| 2           | Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 2023                                                 | Số           | Trang A4    | 2                |                                   |
| 3           | Hồ sơ thu hồi đất, giải phóng mặt bằng năm 2023                                            | Số           | Trang A4    | 2                |                                   |
| 4           | Kế hoạch sử dụng đất 2023 huyện Vân Hồ                                                     | Số           | Trang A4    | 2                |                                   |
| <b>XIII</b> | <b>Huyện Yên Châu</b>                                                                      |              |             |                  | 1091/BC-UBND ngày<br>12/10/2023   |
| 1           | Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Yên Châu                                               |              |             | 2                |                                   |
| 2           | Báo cáo thống kê đất đai năm 2022                                                          |              |             | 3                |                                   |
| 3           | Hồ sơ đấu giá quyền sử dụng đất một số khu đất trên địa bàn huyện Yên Châu, đợt 1 năm 2023 |              |             | 3                |                                   |
| 4           | Cấp giấy phép môi trường dự án: Trường phổ thông Dân tộc Nội trú huyện Yên Châu            |              |             | 2                |                                   |
|             | <b>TỔNG</b>                                                                                |              |             | <b>428</b>       |                                   |